TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 79/2024/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 15 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 130/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Nhật D** - Sinh năm 199

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: Bà **Bùi Thị Nữ Thanh T** - Sinh năm 199

Trú tại: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Nhật D và bà Bùi Thị Nữ Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Bùi Thị Nữ Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Nhật Khánh Ng, sinh 15-6-202.

Ông Nguyễn Nhật D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 01 con chung tên Nguyễn Nhật Khánh Ng mỗi tháng là 3.000.000đ (Ba triệu đồng), kể từ tháng 9 năm 2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi lao động tự túc được.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy

định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm tahnh toán.

- Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Nhật D đồng ý nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng ông D đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0005285 ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Ông Nguyễn Nhật D đã nộp đủ tiền án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thì hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- UBND xã Lương S;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Đạt